

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 07-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hoà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Nở

Bà Lý Thị Tuyền

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quyết – Thư ký TAND tỉnh Lai Châu

- Đại diện VKSND tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:

Ông Lưu Xuân T - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2024/TLST-HS ngày 17/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Ly Hừ N – sinh ngày 01/01/1990 tại M - Lai Châu;

Nơi cư trú: bản Đ, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: La Hủ; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ly Lò G (đã chết) và con bà Ky Hà B, sinh năm 1951; có chồng là Ky Xé C, sinh năm 1980 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/6/2024 cho đến nay tại xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

Ông Nguyễn Công H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc TTTGPL nhà nước tỉnh Lai Châu. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Ky Xé C, sinh năm 1980 – Nơi cư trú: bản Đ, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

Người làm chứng:

Ông Sùng Và T1, sinh năm 1996 – Nơi cư trú: bản Đ, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

Người phiên dịch:

Ông Lý Gió G1, sinh năm 2002 – Nơi cư trú: xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo

K 06 giờ 30 phút, ngày 05/6/2024, Ly Hừ N đang ở nhà một mình ở bản Đ, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu thì S Và T1 là người cùng bản đến hỏi mua H1 để sử dụng, T1 đưa cho N 50.000 đồng (gồm 02 tờ mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng). Nhận tiền xong, N đi vào trong giường ngủ lấy 01 trong tổng số 14 gói Heroine, mỗi gói được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng đựng trong 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng ra đưa cho T1. Mua được Heroine xong, T1 đi đến công điểm trường bản Đầu Nậm X ra sử dụng bằng hình thức chích thì bị công an phát hiện, bắt quả tang (số H này T1 đã sử dụng hết).

Trên cơ sở lời khai của T1, Công an tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của N và phát hiện tại đầu giường ngủ của N 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng, bên trong có 13 gói nilon màu trắng chứa chất bột khô vón cục màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng (số tiền N bán Heroine cho T1); 01 túi đeo màu tím than chứa 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 10 gói nhỏ nilon màu xanh chứa chất bột khô vón cục màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 60/KLGD, ngày 05/6/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc, kết luận: tổng số khối lượng chất bột khô màu trắng thu giữ của Ly H2 Nu có tổng khối lượng là 39,41 gam;

Tại bản kết luận giám định số 678/KL-KTHS, ngày 08/6/2024 của phòng K1 - Công an tỉnh L, kết luận: 23 (hai mươi ba) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu Mẫu 01 đến Mẫu 23) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định trong Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại bản kết luận giám định số 687/KL-KTHS, ngày 10/6/2024 của phòng K1 - Công an tỉnh L, kết luận: tổng số tiền 50.000 đồng tiền Việt Nam bao gồm 02 tờ mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Tại phiên tòa, bị cáo Ly Hừ N thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, vật chứng

thu giữ được, kết quả giám định cùng các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra.

Về vật chứng của vụ án

01 (một) phong bì niêm phong bằng phong bì công văn do Công an huyện M phát hành các mép dán kín. Mặt trước phong bì niêm phong có ghi: 32,15 gam vật chứng còn lại của Ly Hừ N – SN: 1990, trú tại: bản Đ, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy (theo hồ sơ, bên trong chứa 32,15 gam Heroine)

01 (một) lọ nhựa hình trụ màu trắng, có nắp không rõ nhãn hiệu, 11 (mười một) mảnh nilon màu xanh, 13 (mười ba) mảnh nilon màu trắng và 01 (một) phong bì công văn do Công an xã B phát hành đã bị cắt một đầu cho vào trong một phong bì do Công an huyện M phát hành và dán kín các mép.

01 (một) túi đeo bụng màu tím than có 05 (ngăn) có khoá kéo.

01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng được cho vào trong phong bì công văn do Công an xã B phát hành.

01 (một) phong bì niêm phong do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Châu phát hành. Mặt trước phong bì niêm phong ghi số tiền 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*) tiền vật chứng thu giữ thuộc vụ án Ly Hừ Nu.

Về các vấn đề khác của vụ án

Theo lời khai của Ly Hừ N, số ma túy N có được là do mua của một người đàn ông dân tộc thái không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể, quá trình điều tra xác minh nhưng không xác định và xử lý trong cùng vụ án được.

Đối với Sừng Và T1 đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và số ma túy đã sử dụng hết nên cơ quan CSĐT Công an huyện M đã xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo.

Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKS-P1 ngày 16/10/2024 của VKSND tỉnh Lai Châu truy tố Ly Hừ Nu về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo tù 15 năm - 16 năm tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật, cụ thể: tịch thu để tiêu hủy những vật là công cụ phạm tội, vật không có giá trị sử dụng đã thu giữ trong quá trình điều tra, bao gồm: 32,15 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 (một) lọ nhựa hình trụ màu trắng, có nắp không rõ nhãn hiệu, 11 (mười một) mảnh nilon màu xanh, 13 (mười ba) mảnh nilon màu trắng và 01 (một) phong bì công văn do Công an xã B phát hành đã bị cắt một đầu cho vào trong một phong bì do Công an huyện M phát hành và dán kín các mép, 01 (một) túi đeo bụng màu tím than có 05 (ngăn) có khoá kéo, 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; Tịch thu sung quỹ nhà

nước: số tiền 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*) tiền do phạm tội mà có; miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử lưu ý đến nhân thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được học hành nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, hám lời nhất thời, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, sinh sống vùng sâu, vùng xa và đặc biệt khó khăn, chưa có tiền án tiền sự và xin cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất, miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 05/6/2024, tại nhà mình ở bản Đ, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu, Ly Hừ N đã có hành vi bán cho S Và Tả 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Sau đó, T1 mang số Heroine này đến cổng điểm trường của bản sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Trên cơ sở lời khai của T1, cơ quan công an tiến hành khám xét và thu giữ tại nhà N 39,41 gam Heroine với mục đích bán và trả công cho những người làm thuê.

Bị cáo Ly Hừ N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do hám lời bất chính nên bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội với tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy và trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội phạm và đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” – tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo từ nhỏ được gia đình nuôi dưỡng, lớn lên làm ăn sinh sống và xây dựng gia đình. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo – theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, tòa cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo – theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ vào các Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử cần:

- Tịch thu để tiêu hủy những vật là công cụ phạm tội, vật không có giá trị sử dụng đã thu giữ trong quá trình điều tra, cụ thể:

+ 01 (một) phong bì niêm phong bằng phong bì công văn do Công an huyện M phát hành các mép dán kín. Mặt trước phong bì niêm phong có ghi: 32,15 gam vật chứng còn lại của Ly Hừ N – SN: 1990, trú tại: bản Đ, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy (theo hồ sơ, bên trong chứa 32,15 gam Heroine);

+ 01 (một) lọ nhựa hình trụ màu trắng, có nắp không rõ nhãn hiệu, 11 (mười một) mảnh nilon màu xanh, 13 (mười ba) mảnh nilon màu trắng và 01 (một) phong bì công văn do Công an xã B phát hành đã bị cắt một đầu cho vào trong một phong bì do Công an huyện M phát hành và dán kín các mép;

+ 01 (một) túi đeo bụng màu tím than có 05 (ngăn) có khoá kéo;

+ 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng được cho vào trong phong bì công văn do Công an xã B phát hành.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

01 (một) phong bì niêm phong do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Châu phát hành. Mặt trước phong bì niêm phong ghi số tiền 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*) tiền vật chứng thu giữ thuộc vụ án Ly Hừ Nu.

[5] Về án phí hình sự:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội, xét thấy bị cáo sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên cần miễn tiền án phí HSST.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nghề nghiệp và thu nhập từ sản xuất nông nghiệp không ổn định, khó có khả năng thi hành hình phạt bổ sung (phạt tiền) nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo như quy định tại và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[7] Kiến nghị:

Đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ hành vi phạm tội của các đối tượng có liên quan khác để đảm bảo không bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố bị cáo Ly Hừ N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ly Hừ N 15 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

2/- Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong bằng phong bì công văn do Công an huyện M phát hành các mép dán kín. Mặt trước phong bì niêm phong có ghi: 32,15 gam vật chứng còn lại của Ly Hừ N – SN: 1990, trú tại: bản Đ, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy (theo hồ sơ, bên trong chứa 32,15 gam Heroine);

+ 01 (một) lọ nhựa hình trụ màu trắng, có nắp không rõ nhãn hiệu, 11 (mười một) mảnh nilon màu xanh, 13 (mười ba) mảnh nilon màu trắng và 01 (một) phong bì công văn do Công an xã B phát hành đã bị cắt một đầu cho vào trong một phong bì do Công an huyện M phát hành và dán kín các mép;

+ 01 (một) túi đeo bụng màu tím than có 05 (ngăn) có khoá kéo;

+ 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng được cho vào trong phong bì công văn do Công an xã B phát hành.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

01 (một) phong bì niêm phong do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Châu phát hành. Mặt trước phong bì niêm phong ghi số tiền 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*) tiền vật chứng thu giữ thuộc vụ án Ly Hừ Nu.

(Tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết như trong Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh với Cục Thi hành án dân sự tỉnh lập hồi 15 giờ 05' ngày 23/10/2024)

3/- Án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Báo cho bị cáo, người liên quan biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC và VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKS, CA, Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp Lai Châu (P.Lý lịch tư pháp);
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Hoà